

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 02 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Lý.
- Bà Lê Thị Kim Ngân.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đoàn Mạnh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Gia H; giới tính: nữ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/5/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1 T, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; Cha: Hà Chí C, sinh năm 1975; Mẹ: Hồ Thị

Mỹ P, sinh năm: 1978; A, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 con, bị cáo là con lớn nhất; Chồng, con: Chưa có chồng và 01 con tên Hà Tuấn K.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 21/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 347/QĐ-TA ngày 21 tháng 8 năm 2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian chấp hành là 15 tháng kể từ ngày 22/5/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 2003; (vắng mặt)

Địa chỉ: B N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đức D1, sinh năm 2002; (vắng mặt)

Địa chỉ: 2 N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị P1, sinh năm 1965; (vắng mặt)

Địa chỉ: D L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Phan Thị R, sinh năm: 1966; (vắng mặt)

Địa chỉ: C ấp Đ, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/9/2023, Hà Gia H đi bộ đến trước nhà số D T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 71B1 – 859.52 của bà Nguyễn Thị Bích D dựng trước nhà, chìa khóa cắm sẵn trên xe, không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô. H đi đến dùng tay phải mở khóa, đề máy xe, ngồi lên và điều khiển xe tẩu thoát về hướng đường T. Sau đó, H kiểm tra cốp xe thì thấy bên trong có giấy đăng ký xe bản chính nên đem xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ tại địa chỉ D L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho bà Trần Thị P1 với giá 4.000.000 đồng. Sau khi phát hiện sự việc, bà D đã đến Công an phường T, Quận A trình báo sự việc.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 247/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận A, kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1-859.52, số khung DB10DY170695, số máy: 1DB1-170699 trị giá 7.500.000.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hà Gia H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với biên bản đối chất, thực nghiệm điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Đối với bà Trần Thị P1 có hành vi cầm xe mô tô do H chiếm đoạt được, quá trình điều tra xác định bà P1 không biết xe mô tô H cầm là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý bà P1.

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1- 859.52, qua giám định số khung, số máy đã bị mài, đục. Qua xác minh, biển số 71B1-859.52 được cấp cho xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, màu đen – đỏ, số khung RLCNIDB10DY170695, số máy: 1DB1170699 do bà Phan Thị R (sinh năm: 1966; thường trú: 339 ấp Đ, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre) đứng tên đăng ký xe. Bà R khai bị mất giấy đăng ký xe mô tô trên vào năm 2018 và đã làm thủ tục cấp mới lại, hiện xe mô tô trên vẫn đang được bà R sử dụng. Bà Nguyễn Thị Bích D khai xe mô tô bị chiếm đoạt là do bà D mượn của anh Nguyễn Đức D1. Anh D1 khai mua xe mô tô trên vào khoảng tháng 03/2023 trên mạng xã hội với giá 7.000.000 đồng, có giấy đăng ký xe nhưng chưa làm thủ tục đăng ký sang tên.

- 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh phạm tội của Hà Gia H (Lưu kèm hồ sơ vụ án).

- 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B1-859.52 mang tên Phan Thị R (lưu kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Hà Gia H: 01 (một) áo thun, màu đen; 01 (một) quần dài màu trắng; 01 (một) đôi dép màu trắng ghi chữ NIKE; 01 (một) túi nilon màu vàng (là trang phục Hân mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp).

Các vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị Bích D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức D1, bà Trần Thị P1 (đại diện theo ủy quyền của cửa hàng cầm đồ 427) không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

- + Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 21/CT-VKSQuận 1 ngày 09 tháng 01 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về vật chứng đề nghị:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp . đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1-859.52, số khung DB10DY170695, số máy: 1DB1-170699; số máy JF24E08 trong thời gian 01 năm nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo H: 01 (một) áo thun, màu đen; 01 (một) quần dài màu trắng; 01 (một) đôi dép màu trắng ghi chữ NIKE; 01 (một) túi nilon màu vàng.

- Giao 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B1-859.52 ngày 30/5/2013, tên chủ xe Phan Thị R cho Phòng C1 - Công an tỉnh B xử lý theo quy định pháp luật.

Về phân trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích D và người có quyền, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức D1, bà Trần Thị P1 không có yêu cầu gì về dân sự.

Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q; Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án;

[3] Xét: căn cứ kết luận định giá tài sản số 247/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận A kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1-859.52, số khung DB10DY170695, số máy: 1DB1-170699 trị giá 7.500.000 đồng;

[4] Từ nội dung nhận định mục [1] đến mục [3] có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Hà Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[5] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do tài sản đã thu hồi quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng: Không.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích D, anh Nguyễn Đức D1, bà Trần Thị P1 không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với bà Trần Thị P1 có hành vi cầm xe mô tô do H chiếm đoạt được, quá trình điều tra xác định bà P1 không biết xe mô tô H cầm là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý bà P1 là có cơ sở.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp . đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1-859.52, số khung DB10DY170695, số máy: 1DB1-170699; số máy JF24E08 trong thời hạn 01 năm nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo H: 01 (một) áo thun, màu đen; 01 (một) quần dài màu trắng; 01 (một) đôi dép màu trắng ghi chữ NIKE; 01 (một) túi nilon màu vàng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B1-859.52 ngày 30/5/2013 đứng tên chủ xe Phan Thị R do bà R khai bị mất giấy đăng ký xe mô tô trên vào năm 2018 và đã làm thủ tục cấp mới lại nên cần giao cho Phòng C1 - Công an tỉnh B xử lý theo quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Hà Gia H 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2023

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Giao Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Tp . đăng báo tìm chủ sở 01 xe mô tô hiệu Honda loại Nouvo, màu đen – đỏ, biển số 71B1-859.52, số khung DB10DY170695, số máy: 1DB1-170699; số máy JF24E08 trong thời hạn 01 năm nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo H: 01 (một) áo thun, màu đen; 01 (một) quần dài màu trắng; 01 (một) đôi dép màu trắng ghi chữ NIKE; 01 (một) túi nilon màu vàng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 329/2023/PNK-THAHS ngày 22/12/2023 của Công an Q)

+ Giao 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B1-859.52 ngày 30/5/2013, tên chủ xe Phan Thị R cho Phòng C1 - Công an tỉnh B xử lý theo quy định pháp luật. (đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án)

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quận 1;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Nguyễn Thị Bích D, anh Nguyễn Đức D1, bà Trần Thị P1, bà Phan Thị R có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng